

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 362-V01/TPP-CTY/2026

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 38609003

Fax : (028) 38607622

E-mail: info@tanphuvietnam.vn

Mã số doanh nghiệp: 0303640880

### II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **HỘP THỰC PHẨM TRỨ ĐÔNG HOKKAIDO GLOW**

2. Thành phần: Nhựa PP, hạt màu, phụ gia chứa ion Bạc (Ag+).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không áp dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 3 (1 XL-2XS) bọc đai cuốn bằng giấy; 8 bộ/ thùng carton.
- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 3 (1 XL-2S) bọc đai cuốn bằng giấy / hộp giấy; 8 bộ/ thùng carton.
- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 5 (1 XL- 1L-1M-2S)/ hộp giấy; 4 bộ/ thùng carton.
- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 5 (1 XL-2S-2XS) bọc đai cuốn bằng giấy; 4 bộ/ thùng carton.
- Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow- Bộ 8 (1XL-1L-2M-2S-2XS)/ hộp giấy; 4 bộ/ thùng carton.

Hoặc đóng gói theo quy cách yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi: Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Sản xuất tại:

+ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam - Chi nhánh tại Bắc Ninh (được mã hóa là Nhà máy Bắc Ninh).

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Xuân Lâm, Phường Song Liễu, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

+ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam.

Trụ sở: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nhà máy sản xuất: Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam (được mã hóa là Nhà máy Đồng Nai 2).

+ Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam - Chi nhánh tại Long An (được mã hóa là Nhà máy Long An).

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp nhựa Đức Hòa Hạ (lô C16), Ấp Bình Tiền 2, Xã Đức Hòa, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

### III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-1: 2011/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 3 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



# MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

inochi

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow  
Mã sản phẩm: HIN.TDHG.B501  
Quy cách: Bộ 5 Hộp 1XL - 1L - 1M - 2S  
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 328) mm  
Khối lượng tịnh: 1,41 kg  
Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa Ion bạc (Ag+)  
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C  
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát  
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Product name: Hokkaido Glow freezer container  
Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+)  
User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.  
Heat resistant up to 120°C  
Product care instruction: Keep in a cool, dry place  
Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:  
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam  
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,  
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by:  
Tan Phu Vietnam JSC  
Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward,  
Ho Chi Minh City, Vietnam  
Hotline: 1800 8365 (toll free)

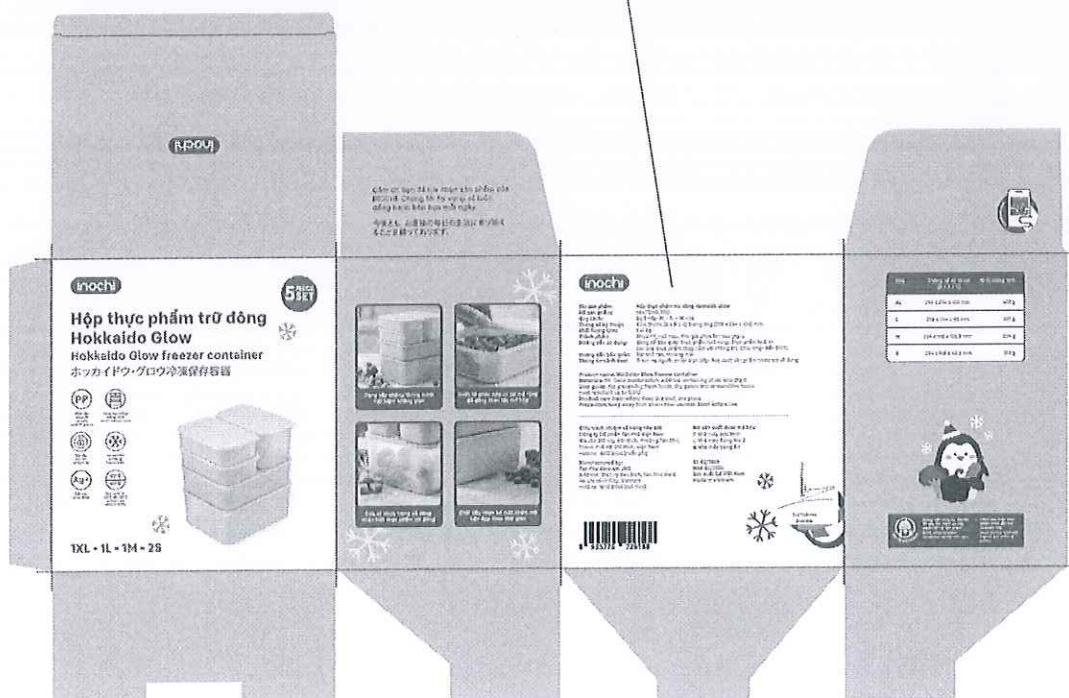
Nơi sản xuất được mã hóa:

- ☐ Nhà máy Bắc Ninh  
☐ Nhà máy Đồng Nai 2  
☒ Nhà máy Long An

SX 02/2026  
MGF 02/2026  
Sản xuất tại Việt Nam  
Made in Vietnam



Thái Vinh Phúc  
21/01/2026



# MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow  
Mã sản phẩm: HIN.TDHG.B801  
Quy cách: Bộ 8 hộp 1XL - 1L - 2M - 2S - 2XS  
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 451) mm  
Khối lượng tịnh: 2,02 kg  
Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa Ion bạc (Ag+)  
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C  
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát  
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

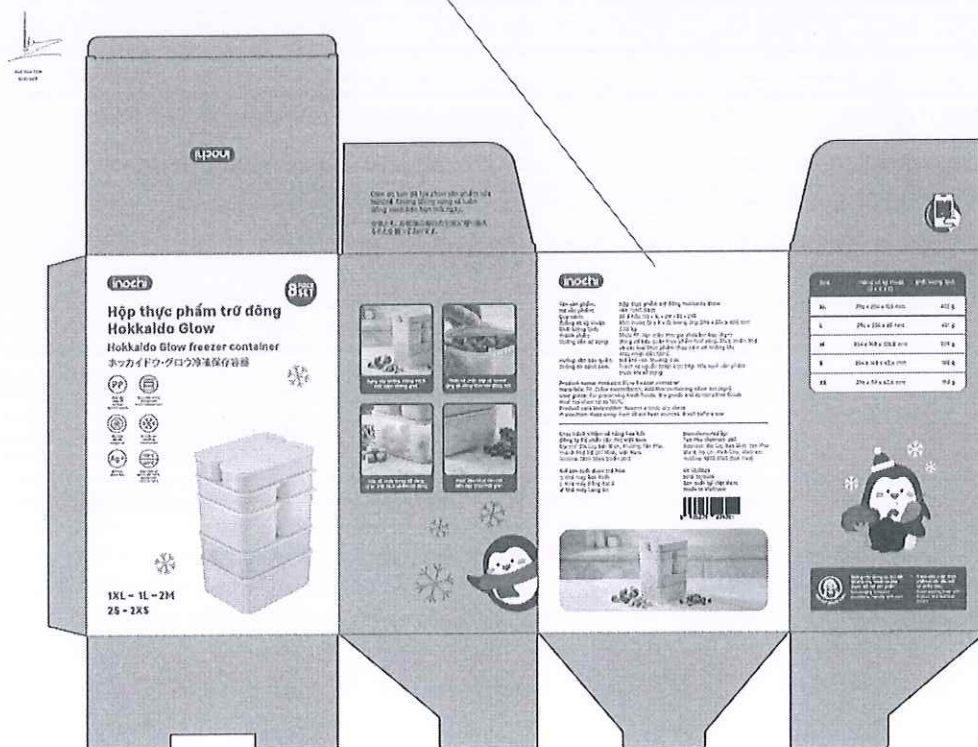
Product name: Hokkaido Glow freezer container  
Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ion (Ag+)  
User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.  
Heat resistant up to 120°C  
Product care instruction: Keep in a cool, dry place  
Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:  
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam  
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,  
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by:  
Tan Phu Vietnam JSC  
Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu  
Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Hotline: 1800 8365 (toll free)

Nơi sản xuất được mã hóa:  
☐ Nhà máy Bắc Ninh  
☐ Nhà máy Đồng Nai 2  
☒ Nhà máy Long An

SX 12/2025  
MFG 12/2025  
Sản xuất tại Việt Nam  
Made in Vietnam



# MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

**inochi**

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow  
Mã sản phẩm: HIN.TDHC.8502  
Quy cách: Bộ 5 Hộp 1XL - 2XS - 2S  
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 245) mm  
Khối lượng tịnh: 1,17 kg  
Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa ion bạc (Ag+)  
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C  
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát  
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Product name: Hokkaido Glow freezer container  
Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+)  
User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.  
Heat resistant up to 120°C  
Product care instruction: Keep in a cool, dry place  
Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:  
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam  
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,  
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by:  
Tan Phu Vietnam JSC  
Address: 314 Luy Ban Bich,  
Tan Phu Ward, Ho Chi Minh City,  
Vietnam  
Hotline: 1800 8365 (toll free)

SX 02/2026  
MGF 02/2026  
Sản xuất tại Việt Nam  
Made in Vietnam

Nơi sản xuất được mã hóa:  
☐ Nhà máy Bắc Ninh  
☐ Nhà máy Đồng Nai 2  
☒ Nhà máy Long An



# MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

**inochi**

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow  
Mã sản phẩm: HIN.TDHG.B302  
Quy cách: Bộ 3 Hộp 1XL - 2XS  
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 184) mm  
Khối lượng tịnh: 802 g  
Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa ion bạc (Ag+)  
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C  
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát.  
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:  
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam  
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,  
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by:  
Tan Phu Vietnam JSC  
Address: 314 Luy Ban Bich,  
Tan Phu Ward, Ho Chi Minh City,  
Vietnam  
Hotline: 1800 8365 (toll free)  
SX 02/2026  
MFG 02/2026  
Sản xuất tại Việt Nam  
Made in Vietnam

Product name: Hokkaido Glow freezer container  
Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+)  
User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.  
Heat resistant up to 120°C  
Product care instruction: Keep in a cool, dry place  
Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Nơi sản xuất được mã hóa:  
☐ Nhà máy Bắc Ninh  
☐ Nhà máy Đồng Nai 2  
☒ Nhà máy Long An



**inochi**

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow  
Mã sản phẩm: HIN.TDHG.B301  
Quy cách: Bộ 3 hộp 1XL - 2S  
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234 x 184) mm  
Khối lượng tịnh: 786 g  
Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa ion bạc (Ag+)  
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C  
Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát  
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:  
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam  
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú,  
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by: Tan Phu Vietnam JSC  
Address: 314 Luy Ban Bich, Tan Phu Ward,  
Ho Chi Minh City, Vietnam  
Hotline: 1800 8365 (toll free)  
SX 02/2026  
MFG 02/2026  
Sản xuất tại Việt Nam  
Made in Vietnam

Product name: Hokkaido Glow freezer container  
Materials: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+)  
User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods.  
Heat resistant up to 120°C  
Product care instruction: Keep in a cool, dry place  
Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Nơi sản xuất được mã hóa:  
☐ Nhà máy Bắc Ninh  
☐ Nhà máy Đồng Nai 2  
☒ Nhà máy Long An



Q326A015796  
(HDTN26001431.04)

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

02/03/2026  
Trang/ Page: 1/4

- Tên mẫu  
Name of sample : **HỘP THỰC PHẨM TRỨ ĐÔNG HOKKAIDO GLOW**
- Mô tả mẫu  
Description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.  
- xem hình / see picture
- Số lượng mẫu  
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu  
Date of receipt : 09/02/2026
- Thời gian thử nghiệm  
Testing duration : 09/02/2026 – 27/02/2026
- Nơi gửi mẫu  
Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM**  
**314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh**
- Kết quả thử nghiệm  
Testing result (s) : Xem trang tiếp theo / Refer to next page(s)

**KT. GIÁM ĐỐC / FOR DIRECTOR**

**TL. TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG**  
**PP. HEAD OF CONSUMER PRODUCTS**  
**TESTING LAB.**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**VICE DIRECTOR**



**Tiêu Trọng Minh Luân**



**Phan Thành Trung**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ  $k = 2$ , phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor  $k = 2$ , at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.

Q326A015796  
(HDTN26001431.04)

# PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

## TEST REPORT

02/03/2026

Trang/ Page: 2/4

Thông tin về tiếp xúc thực phẩm/ Food contact information  
Nhiệt độ tiếp xúc/ Contact temperature: > 95°C

| Tên chỉ tiêu<br>Characteristic                                                                                                                                                            | Đơn vị<br>Unit | Phương pháp<br>thử<br>Test method | Giới hạn<br>phát hiện<br>Limit of<br>detection | Kết quả<br>thử<br>nghiệm<br>Test result | Mức yêu<br>cầu<br>Requirement<br>(*) |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------|
| 7.1 Định tính vật liệu bằng phương pháp phổ hồng ngoại/ Qualitative analysis of material by infrared spectroscopy method<br>• Nắp hộp<br>• Thân hộp<br><b>THỬ VẬT LIỆU/ MATERIAL TEST</b> | -              | ASTM E 1252 – 98 (2021)           | -                                              | PP (✧)<br>PP (✧)                        | -                                    |
| 7.2 Hàm lượng chì/ Lead content                                                                                                                                                           | µg/g           | QCVN 12-1 : 2011/BYT              | 5,0                                            | KPH/ND                                  | ≤ 100                                |
| 7.3 Hàm lượng cadmi/ Cadmium content                                                                                                                                                      | µg/g           | QCVN 12-1 : 2011/BYT              | 5,0                                            | KPH/ND                                  | ≤ 100                                |
| <b>THỬ NGÂM THÔI NHIỄM/ ELUTION TEST (Thân hộp)</b>                                                                                                                                       |                |                                   |                                                |                                         |                                      |
| 7.4 Kim loại nặng (quy ra chì) trong acetic acid 4 % (v/v) sau 30 phút ở 95 °C/ Heavy metals in 4 % acetic acid (v/v) after 30 min at 95 °C                                               | µg/mL          | QCVN 12-1 : 2011/BYT              | -                                              | < 1                                     | ≤ 1                                  |
| 7.5 Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ KMnO <sub>4</sub> consumption in water after 30 min at 95 °C                                                          | µg/mL          | QCVN 12-1 : 2011/BYT              | 1,0                                            | KPH/ND                                  | ≤ 10                                 |
| 7.6 Hàm lượng cặn khô/ Evaporation residue<br>• Trong heptan sau 60 phút ở 25 °C/ In heptan after 60 min at 25 °C                                                                         | µg/mL          | QCVN 12-1 : 2011/BYT              | 5,0                                            | KPH/ND                                  | ≤ 30                                 |
| • Trong ethanol 20 % (v/v) sau 30 phút ở 60 °C/ In 20 % ethanol (v/v) after 30 min at 60 °C                                                                                               | µg/mL          |                                   | 5,0                                            | KPH/ND                                  | ≤ 30                                 |
| • Trong nước sau 30 phút ở 95 °C/ In water after 30 min at 95 °C                                                                                                                          | µg/mL          |                                   | 5,0                                            | KPH/ND                                  | ≤ 30                                 |
| • Trong acetic acid 4 % (v/v) sau 30 phút ở 95 °C/ In 4 % acetic acid (v/v) after 30 min at 95 °C                                                                                         | µg/mL          |                                   | 5,0                                            | KPH/ND                                  | ≤ 30                                 |



- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phản bổ chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.

Q326A015796  
(HDTN26001431.04)

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

02/03/2026

Trang/ Page: 3/4

**Diễn giải kết quả/  
Interpretation of  
results:**

Phiếu kết quả thử nghiệm trên đây ghi nhận kết quả thử nghiệm của 06 trên tổng số 06 chỉ tiêu theo quy định của QCVN 12-1 : 2011/BYT. Mẫu có kết quả thử nghiệm ở tất cả các chỉ tiêu nêu tại mục 7 của PKQTN đều phù hợp với mức qui định của QCVN 12-1 : 2011/BYT.

*This testing reports recorded testing results of 06 per 06 test items as regulated in QCVN 12-1 : 2011/BYT. Sample that has all testing results indicated on section No. 7 of testing reports are conformed to limits specified in QCVN 12-1 : 2011/BYT.*

**Ghi chú/ Note:**

Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/ *Test results are valid for the namely submitted sample only.*

(\*) Theo yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-1 : 2011/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”./ *According to Technical specification of QCVN 12-1 : 2011/BYT “National technical regulation on safety and hygiene for synthetic resin implement, container and packaging in direct contact with foods”.*

(\*) PP: Polypropylene - Định tính thành phần nhựa chính/ *Qualitative analysis of main polymer*

KPH/ND: Không phát hiện/ *Not detected*

Trong báo cáo này, thực hiện nhận xét phù hợp/không phù hợp của kết quả thử nghiệm mẫu với các yêu cầu kỹ thuật, dựa trên yêu cầu của khách hàng và quy tắc ra quyết định (tham khảo theo ILAC\_G8\_09\_2019) với dải bảo vệ  $w = 0$ ./ *In this report, conformity/non-conformity of the test results with the technical requirements is evaluated based on the customer's requirements and the decision rule (referencing ILAC\_G8\_09\_2019) with a guard band of  $w = 0$ .*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ  $k = 2$ , phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor  $k = 2$ , at 95 % confidence level.*

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.

*Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.*

Q326A015796  
(HDTN26001431.04)

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

02/03/2026

Trang/ Page: 4/4



✓

  
**QUATEST 3®**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ  $k = 2$ , phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty multiplied by the coverage factor  $k = 2$ , at 95 % confidence level.*
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) for further information about test report.*

**Về việc bổ sung nhãn sản phẩm dự kiến trong HSTCB**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2026

Số: 362/65/TPP/2026

**Kính gửi: Sở An toàn Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh**

Trước hết, Công ty cổ phần Tân Phú Việt Nam xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Sở An toàn thực phẩm vì sự hỗ trợ và hướng dẫn tận tình trong suốt thời gian qua.

Nhằm đáp ứng thị hiếu và xu hướng người tiêu dùng, Công ty chúng tôi có thiết kế lại nhãn của sản phẩm bên dưới nên cần bổ sung vào các hồ sơ tự công bố tương ứng đã nộp, cụ thể như sau:

| STT | TÊN HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ                 | SỐ HSTCB               | THÔNG TIN TRÊN WEB                                                                                                                                                                                                 |
|-----|--------------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | HỘP THỰC PHẨM TRỨ ĐÔNG HOKKAIDO GLOW | (362-V01/TPP-CTY/2026) | # TÊN THƯƠNG NHÃN: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM<br>☐ Tên sản phẩm: HỘP THỰC PHẨM TRỨ ĐÔNG HOKKAIDO GLOW<br>📍 Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh<br>📅 Ngày nhận hồ sơ: 18/03/2026 |

**Nội dung cập nhật:**

Tại Mục II.5 “Tên và địa chỉ sản xuất sản phẩm” của trong hồ sơ tự công bố như sau:

| Nội dung trước thay đổi                                                                                                                                                                                                                                                                           | Nội dung sau thay đổi                                                                                                                                                                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Sản xuất tại:<br>Công Ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam.<br>Trụ sở: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam<br>Nhà máy sản xuất: Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam (được mã hóa là Nhà máy Đồng Nai 2). | Sản xuất tại:<br>Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại DNP (được mã hóa là Nhà máy DNP)<br>Địa chỉ nhà máy sản xuất: Lô 13, đường D4, Khu công nghiệp Đất Đỏ I, xã Đất Đỏ, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. |

Tại Mục “III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)” trong hồ sơ tự công bố như sau. Bổ sung nhãn dự kiến mới (Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow – Size S-M-L-XS-XL). Chi tiết mẫu nhãn dự kiến sản phẩm được đính kèm trong công văn này

Chúng tôi xin cam kết rằng việc cập nhật này không thay đổi thông tin về thành phần cấu tạo, xuất xứ hay tên sản phẩm và Công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý và tính chính xác của các hồ sơ tự công bố đã nộp.

**Xin cảm ơn và Trân trọng kính chào!**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM****ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



*Ngô Đức Trung*  
Phó Tổng giám đốc

im: Hộp thực phẩm trữ đông  
low - Size S

R) tương ứng 42 x 60 mm - Decal dán

## inochi Studio

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow

• Mã sản phẩm: HIN.TDHG.0005 • Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa ion bạc (Ag+) • Số lượng: 1 cái • Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (234,1 x 148 x 62,6) mm • Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt: đến 120°C • Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát • Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Product name: Hokkaido Glow freezer container • Quantity: 1 piece • Material: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+) • User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods. Heat resistant up to 120°C • Product care instruction: Keep in a cool, dry place • Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi: Nơi sản xuất được mã hóa:

Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích,  
Phường Tân Phú, Thành phố  
Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

☐ Nhà máy Bắc Ninh  
☐ Nhà máy DNP  
☒ Nhà máy Long An

SX 07/2026

MFG 07/2026

Xuất xứ Việt Nam

Made in Vietnam

Manufactured by:

Tan Phu Vietnam JSC

Address: 314 Lũy Bán Bích St.,  
Tan Phu W., Ho Chi Minh City,  
Vietnam

Hotline: 1800 8365 (toll free)



8 935275 226423

  
Thái Vinh Phúc  
17/07/2026

Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow - Size S  
Kích thước: 123.44 x 126.65 mm - Decal dán



  
THAI VINH PHUC  
17/07/2026

0303  
CÔ  
CỔ  
TÂN  
PHÚ  
VIỆT

**Ấm: Hộp thực phẩm trữ đông**  
**Glow - Size M**  
x R) tương ứng 42 x 60 mm - Decal dán

**inochi Studio**

**Tên sản phẩm:** Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow  
• **Mã sản phẩm:** HIN.TDHG.000M • **Thành phần:** Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa ion bạc (Ag+) • **Số lượng:** 1 cái • **Thông số kỹ thuật:** Kích thước (D x R x C) tương ứng (234,1 x 148 x 123,8) mm • **Hướng dẫn sử dụng:** Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C • **Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo, thoáng mát • **Thông tin cảnh báo:** Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

**Product name:** Hokkaido Glow freezer container • **Quantity:** 1 piece • **Material:** PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+) • **User guide:** For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods. Heat resistant up to 120°C • **Product care instruction:** Keep in a cool, dry place • **Precaution:** Keep away from direct heat sources. Wash before use

**Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi:** Nơi sản xuất được mã hóa:  
**Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam** ☐ Nhà máy Bắc Ninh  
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, ☐ Nhà máy DNP  
Phường Tân Phú, Thành phố ☒ Nhà máy Long An  
Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

**Manufactured by:**  
**Tan Phu Vietnam JSC**  
Address: 314 LUY BAN BICH St.,  
Tan Phu W., Ho Chi Minh City,  
Vietnam  
Hotline: 1800 8365 (toll free)

SX 07/2026  
MFG 07/2026  
Xuất xứ Việt Nam  
Made in Vietnam



Thái Vinh Phúc

17/07/2026

Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow - Size M  
Kích thước: 123.44 x 126.65 mm - Decal dán



164  
VG  
PH  
IP  
CN  
TP.H

# MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông  
Hokkaido Glow - Size L  
Kích thước (D x R) tương ứng 42 x 60 mm - Decal dán

**inochi Studio**

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow  
• Mã sản phẩm: HIN.TDHG.000L • Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa Ion bạc (Ag+) • Số lượng: 1 cái • Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296 x 234,1 x 85) mm • Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C • Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát • Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Product name: Hokkaido Glow freezer container • Quantity: 1 piece • Material: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+) • User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods. Heat resistant up to 120°C • Product care instruction: Keep in a cool, dry place • Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi: Nơi sản xuất được mã hóa:  
Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam ☐ Nhà máy Bắc Ninh  
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, ☐ Nhà máy DNP  
Phường Tân Phú, Thành phố ☒ Nhà máy Long An  
Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

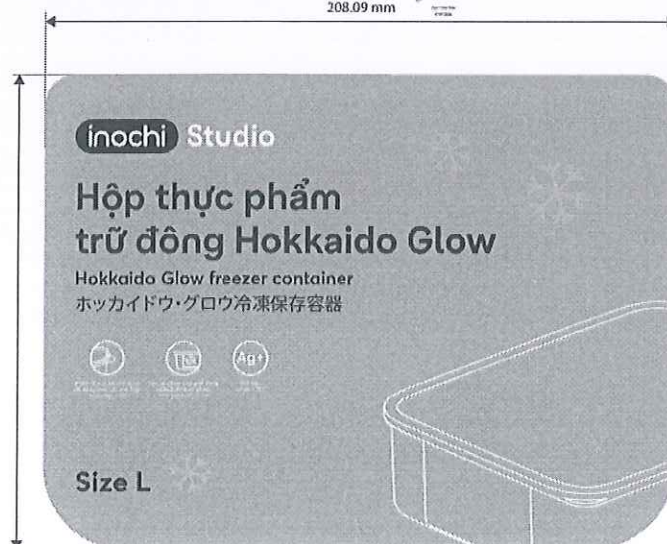
Manufactured by:  
Tan Phu Vietnam JSC  
Address: 314 Luy Ban Bich St.,  
Tan Phu W., Ho Chi Minh City,  
Vietnam  
Hotline: 1800 8365 (toll free)

SX 07/2026  
MFG 07/2026  
Xuất xứ Việt Nam  
Made in Vietnam



  
Thái Vinh Phúc  
17/07/2026

Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow - Size L  
Kích thước: 208 x 157 mm - Decal dán



1880  
TY  
AN  
HU  
AM  
5 CH

am: Hộp thực phẩm trữ đông  
Glow - Size XS  
D x R) tương ứng 42 x 60 mm - Decal dán

## inochi Studio

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow  
• Mã sản phẩm: HIN.TDHG.00XS • Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa ion bạc (Ag+) • Số lượng: 1 cái • Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296,1 x 117,1 x 62,6) mm • Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C • Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát • Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Product name: Hokkaido Glow freezer container • Quantity: 1 piece • Material: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+) • User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods. Heat resistant up to 120°C • Product care instruction: Keep in a cool, dry place • Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi: Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam  
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Nơi sản xuất được mã hóa:  
☐ Nhà máy Bắc Ninh  
☐ Nhà máy DNP  
☒ Nhà máy Long An

Manufactured by:  
Tan Phu Vietnam JSC  
Address: 314 Luy Ban Bich St.,  
Tan Phu W., Ho Chi Minh City,  
Vietnam  
Hotline: 1800 8365 (toll free)

SX 07/2026  
MFG 07/2026  
Xuất xứ Việt Nam  
Made in Vietnam



Thái Vinh Phúc

17/07/2026

Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow - Size XS  
Kích thước: 91.79 x 143.51 mm - Decal dán

Thái Vinh Phúc  
17/07/2026



7/2

ow - Size XL

R) tương ứng 42 x 60 mm - Decal dán

## inochi Studio

Tên sản phẩm: Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow  
• Mã sản phẩm: HIN.TDHG.00XL • Thành phần: Nhựa PP, Hạt màu, Phụ gia chứa Ion bạc (Ag+) • Số lượng: 1 cái • Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C) tương ứng (296,1 x 234 x 123) mm • Hướng dẫn sử dụng: Dùng để bảo quản thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô và các loại thực phẩm nhạy cảm với không khí. Chịu nhiệt đến 120°C • Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát • Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp. Rửa sạch sản phẩm trước khi sử dụng

Product name: Hokkaido Glow freezer container • Quantity: 1 piece • Material: PP, Color masterbatch, Additive containing silver ions (Ag+) • User guide: For preserving fresh foods, dry goods and air-sensitive foods. Heat resistant up to 120°C • Product care instruction: Keep in a cool, dry place • Precaution: Keep away from direct heat sources. Wash before use

Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi: Nơi sản xuất được mã hóa:  
Công ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam ☐ Nhà máy Bắc Ninh  
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, ☐ Nhà máy DNP  
Phường Tân Phú, Thành phố ☒ Nhà máy Long An  
Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Hotline: 1800 8365 (miễn phí)

Manufactured by:  
Tan Phu Vietnam JSC  
Address: 314 Luy Ban Bich St.,  
Tan Phu W., Ho Chi Minh City,  
Vietnam  
Hotline: 1800 8365 (toll free)

SX 07/2026  
MFG 07/2026  
Xuất xứ Việt Nam  
Made in Vietnam



Thái Vĩnh Phúc

17/07/2026

Hộp thực phẩm trữ đông Hokkaido Glow - Size XL  
Kích thước: 208 x 157 mm - Decal dán

